

Bản án số: 114/2024/HS-ST
Ngày 21/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN X – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Vũ Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Đàm Thu Ánh;
- Bà Nguyễn Thị Thuỳ Dương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thanh Hằng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Lộc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 11 năm 2024 tại Phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 111/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Lương Văn M; sinh ngày 20/8/1996 tại Thừa Thiên Huế; hộ khẩu thường trú: thôn Hoà Hợp, xã A, huyện Z, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Quang H (chết) và bà Đặng Thị Ái M, có vợ (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2017;

Tiền án: Ngày 05/5/2020, Tòa án nhân dân quận T xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án số 50/2020/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/9/2022. Chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 28/3/2024, Tòa án nhân dân quận T ra Quyết định số 228/2024 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy số 3, thời hạn 24 tháng. Đến ngày 04/6/2024 cơ sở cai nghiện ma túy số 3 ra quyết định tạm đình chỉ thi hành Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 04/6/2024.

- *Bị hại:* Bà Lương Thị Hồng T, sinh năm 1967; địa chỉ: thôn An Vinh, xã S, huyện H, tỉnh Bình Thuận, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 ngày 05/01/2024, Lương Văn M điều khiển xe mô tô biển số 59D2 - 338.32 lưu thông trên đường 100 Bình Thới hướng về đường Lạc Long Quân. Khi đến tiệm trà Chu Trang số 22E đường 100 Bình Thới, Phường 14, Quận X thì M dừng xe lại để mua nước uống, M nhìn thấy bà Lương Thị Hồng T đang đi bộ phía trước một mình dưới lòng đường, trên cổ bà T đeo một sợi dây chuyền vàng, nên M nảy sinh ý định chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài. M liền điều khiển xe chạy theo bà T, khi đến trước số 44 đường 100, Bình Thới, Phường 14, Quận X, M điều khiển xe mô tô từ phía sau chạy lên, áp sát từ bên phải bà Lương Thị Hồng T và dùng tay trái giật đứt sợi dây chuyền bà T đang đeo trên cổ, bà T phản ứng chụp lại sợi dây chuyền nên M không lấy được sợi dây chuyền, sợi dây bị đứt rớt trên vai phải bà T. Sau đó M tăng ga điều khiển xe tẩu thoát. Lúc này, anh Nguyễn Lê Đ đang lưu thông cùng chiều phía sau xe mô tô của M nhìn thấy sự việc nên điều khiển xe đuổi theo M đến đường Hoàng Xuân Nhị, phường Phú Trung, quận T, M bị té ngã nên bỏ xe, chạy bộ đến trước số 07 Hoàng Xuân Nhị thì anh Nguyễn Lê Đ đuổi kịp và phối hợp với người dân xung quanh bắt giữ Lương Văn M giao cho Công an phường Phú Trung, quận T tiếp nhận xử lý, lập biên bản sự việc. Ngày 11/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T chuyển vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận X giải quyết theo thẩm quyền.

Lời khai của bà Lương Thị Hồng T: Sáng ngày 05/01/2024, bà T từ huyện H, tỉnh Bình Thuận vào Thành phố Hồ Chí M thăm con gái tên Nguyễn Thị Lệ T. Đến chiều ngày 05/01/2024, bà T đi bộ ở khu vực đường 100 đường Bình Thới, Phường 14, Quận X để mua đồ. Thời điểm đó, bà T đeo trên cổ 01 dây chuyền vàng. Khi đang đi dưới lòng đường bên phải đến trước số nhà 44 đường 100 đường Bình Thới hướng từ đường Bình Thới về đường Lạc Long Quân thì bà T bị 01 thanh niên điều khiển xe máy từ phía sau chạy lên áp sát bên phải giật đứt sợi dây chuyền của bà T. Bà T phản ứng dùng tay chụp lại sợi dây chuyền nên sợi dây chuyền rớt lại trên vai phải của bà T. Sau đó, người thanh niên điều khiển xe để tẩu thoát. Sau khi bị giật dây chuyền, bà T không đến Cơ quan Công an trình báo mà đi về nhà của con gái tại địa chỉ 24A đường 100 Bình Thới, Phường 14, Quận X. Bà T có kể cho gia đình nghe và đăng lên mạng xã hội về việc bị giật dây chuyền. Đến sáng ngày 06/01/2024, bà T đón xe ôm nhờ chở đi đến cửa hàng kinh doanh vàng để bán sợi dây chuyền này được 7.000.000 đồng nhưng do không rành đường ở Thành phố Hồ Chí M nên bà T không nhớ rõ địa điểm. Sau đó, bà T trở về nhà ở tại Thôn An Vinh, xã S, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Tại Kết luận định giá tài sản số 38/KL-HĐĐGTS ngày 31/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND Quận X kết luận: “01 sợi dây chuyền vàng có trọng lượng 2,5 chỉ (hai chỉ rưỡi) loại vàng 18k. Tình trạng sợi dây chuyền vàng đã qua sử dụng, mua cách đây 07 năm trước, tài sản không thu hồi được (do bị hại đã bán sau khi bị cướp giật không thành ngày 05/01/2024). Thời điểm định giá 05/01/2024 có giá trị là: 10.375.000 đồng (Mười triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)”.

Đối với xe mô tô hiệu Wave RSX, màu xám đen, số khung: RLHJA3842NY126654; số máy: JA52E0412208 (gắn biển số: 59D2-338.32) là phương tiện Lương Văn M sử dụng để thực hiện hành vi giật sợi dây chuyền của bà Lương Thị Hồng T. M cho biết được người bạn tên H ở Quận X (không rõ lai lịch) cho M mượn cách ngày bị bắt khoảng vài tháng để làm phương tiện đi lại, giấy tờ xe không có. Qua giám định xe trên, số khung, số máy không bị thay đổi. Qua xác minh, xe trên có biển kiểm soát 93C1 - 425.75 do anh Hoàng Duy H là chủ sở hữu. Ngày 11/11/2023, anh Học để xe trước cửa hàng Burger Việt, địa chỉ: 245 Lê Hồng Phong, phường Phú Hòa, Thành phố T, tỉnh Bình Dương thì bị mất trộm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận X đã ra Quyết định xử lý vật chứng chuyển xe trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố T, tỉnh Bình Dương xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) biển số xe 59D2 - 338.32, qua xác minh biết được biển số này là của xe Honda Future Neo, màu đỏ xám đen, có số máy: JC35E2029060; số khung: RLHJC35037Y610847 do bà Nguyễn Thị Kim L đứng tên. Qua làm việc, bà L khai không còn sử dụng xe trên và đã bán lại cho một khác người không rõ lai lịch vào năm 2018, không làm giấy tờ mua bán.

- 01 (Một) áo thun ngắn tay, màu đen; 01 (Một) quần jeans dài, màu xanh; 01 (Một) nón bảo hiểm, màu trắng; 01 (Một) đôi dép nhựa, màu trắng; 01 (Một) đôi găng tay, màu xanh dương. Đây là trang phục do Lương Văn M mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung S8, màu xanh dương, số IMEI1: 358059082131354, số IMEI2: 3580600821313552, là tài sản cá nhân của Lương Văn M không liên quan đến hành vi phạm tội

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận X, Lương Văn M đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Bản cáo trạng số 113/CT-VKSQ11 ngày 11 tháng 10 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận X truy tố bị cáo Lương Văn M tội danh “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo M có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận X trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Lương Văn M từ 04 năm đến 05 năm tù; đồng thời đề nghị hướng xử lý vật chứng như sau: tịch thu tiêu hủy biển số xe 59D2 - 338.32; 01 áo thun ngắn tay, màu đen; 01 quần jeans dài, màu xanh; 01 nón bảo hiểm, màu trắng; 01 đôi dép nhựa, màu trắng; 01 đôi găng tay, màu xanh dương; trả lại cho bị cáo M 01 điện thoại di động hiệu Samsung S8, màu xanh dương, số IMEI1: 358059082131354, số IMEI2: 3580600821313552 là tài sản cá nhân của bị cáo. Về trách nhiệm bồi thường: Bà T không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 17 giờ 30 ngày 05/01/2024, tại trước số 44 đường 100, Bình Thới, Phường 14, Quận X, Lương Văn M có hành vi nhanh chóng cướp giật sợi dây chuyền của bà Lương Thị Hồng T trị giá 10.375.000 đồng nhưng bị hại giữ lại được, sau đó M bị người dân đuổi theo bắt giữ tại trước số 07 Hoàng Xuân Nhị, phường Phú Trung, quận T.

Hành vi của bị cáo M thuộc trường hợp “Phạm tội chưa đạt” theo quy định tại Điều 15 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo Lương Văn M có 01 tiền án về tội “Cướp giật tài sản” thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, chưa được xóa án tích, nay tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý, do vậy hành vi lần này của M thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 53 Bộ luật Hình sự. Bị cáo dùng xe máy để thực hiện việc cướp giật tài sản là tình tiết “dùng thủ đoạn nguy hiểm” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác. Bản thân bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi, lười lao động bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo dùng phương tiện mô tô, xe máy cướp giật tài sản của người đi đường không chỉ làm mất an ninh, trật tự công cộng, gây thiệt hại về tài sản mà còn có thể gây ra tai nạn cho người bị hại, những người tham gia giao thông.

Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi lượng hình cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 biển số xe 59D2 - 338.32; 01 áo thun ngắn tay, màu đen; 01 quần jeans dài, màu xanh; 01 nón bảo hiểm, màu trắng; 01 đôi dép nhựa, màu trắng; 01 đôi găng tay, màu xanh dương.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung S8, màu xanh dương, số IMEI1: 358059082131354, số IMEI2: 3580600821313552, là tài sản cá nhân của Lương Văn M không liên quan đến hành vi phạm tội

- Về dân sự: Bà Lương Thị Hồng T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 50; điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lương Văn M phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lương Văn M 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2024.

Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

- Tịch thu tiêu huỷ 01 biển số xe 59D2 - 338.32; 01 áo thun ngắn tay, màu đen; 01 quần jeans dài, màu xanh; 01 nón bảo hiểm, màu trắng; 01 đôi dép nhựa, màu trắng; 01 đôi găng tay, màu xanh dương

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung S8, màu xanh dương, số IMEI1: 358059082131354, số IMEI2: 3580600821313552, là tài sản cá nhân của Lương Văn M không liên quan đến hành vi phạm tội

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 728/LNK-ĐTTH ngày 23/5/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận X và Quyết định chuyển vật chứng số

99/QĐ-VKSQ11 ngày 11/10/2024).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Lương Văn M phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ vụ án

Trần Thị Vũ Vân